**BẢNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TỔNG KẾT THI HÀNH THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 105/2016/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 154/2018/NĐ-CP QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM PHƯƠNG TIỆN ĐO, CHUẨN ĐO LƯỜNG**

**Đơn vị góp ý:**……………...………………..

***Phương thức góp ý:*** *Gửi kèm văn bản trả lời theo* ***đường Công Văn*** *hoặc* ***qua Email****: xdphapluat@vcci.com.vn*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Quy định pháp luật[[1]](#footnote-1) chưa phù hợp, khả thi, hiệu quả** | **Phân tích, đánh giá mức độ phù hợp, tính khả thi và hiệu quả thực tế** | **Kiến nghị, đề xuất hoàn thiện pháp luật** |
| 1. Những quy định của Nghị định số 105/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP không phù hợp với thực tiễn | | |
|  |  |  |
| 1. Những quy định của Nghị định số 105/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP không khả thi, gây vướng mắc trong quá trình thực hiện | | |
|  |  |  |
| 1. Những quy định của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP còn mâu thuẫn, không thống nhất, chồng chéo | | |
|  |  |  |
| 1. Những quy định của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP chưa đảm bảo kỹ thuật trình bày | | |
|  |  |  |
| 1. Những bất cập, vướng mắc khác (nếu có). | | |
|  |  |  |

1. Cân nhắc đánh giá các quy định cụ thể về tư cách pháp nhân của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; hiệu lực của Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; biện pháp đánh giá tại cơ sở; biện pháp định kỳ thực hiện giám sát; thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính; trình độ nhân viên kỹ thuật; yêu cầu với chuẩn đo lường; điều kiện hệ thống quản lý đáp ứng ISO 17025… [↑](#footnote-ref-1)